

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÝ SƠN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01 /2018/HSST

Ngày: 06/11/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ SƠN  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Vũ Đức Lộc.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Văn Đồi.

2. Ông Lê Nhụ.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Phạm Duy Bình – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn tham gia phiên tòa:* có ông Bùi Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 06/11/2018, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2018/HSST, ngày 08 tháng 10 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/HSST-QĐ ngày 18 tháng 10 năm 2018 Đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Đình T** – (Tên gọi khác: L) sinh ngày 10 tháng 12 năm 1990

Tại thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi đăng ký nhân khẩu và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Ngãi;

Nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn lớp: 6/12.

Con ông Trương Đình T1, sinh năm: 1971 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1969

Vợ: Dương Thị D, sinh năm: 1993 ; con 02 đứa lớn nhất sinh năm: 2013 nhỏ sinh năm: 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2018 đến ngày xét xử. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo T là Luật sư Trương Quang Tín – Văn phòng Luật sư Quang Tín – Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi.

Địa chỉ: 135 Nguyễn Du, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo Trương Đình T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/3/2018, Trương Đình T (L), từ Lý Sơn vào đất liền. Khi đến cảng Sa Kỳ thuộc xã Bình Châu, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi thì gặp ông Võ Quang T (L) có hộ khẩu thường trú tại TP. Quảng Ngãi, cả hai hẹn gặp nhau và ngồi uống nước tại quán cà phê Cây Khế thuộc xã Tịnh Hòa, thành phố Quảng Ngãi. Tại đây, ông Võ Quang T nhờ Trương Đình T mang một túi ni lông có chứa ma túy về Lý Sơn. Vì quen biết từ trước nên Trương Đình T đồng ý.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Trương Đình T mang túi ni lông có chứa ma túy xuống tàu cao tốc Chín Nghĩa 02 để đi về Lý Sơn. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, Trương Đình T mang túi ni lông có chứa ma túy rời khỏi tàu cao tốc Chín Nghĩa 02 để đi về. Khi vào khu vực cảng bị lực lượng Đồn Biên phòng Lý Sơn kiểm tra, kiểm soát nên Trương Đình T sợ bị phát hiện liền vứt túi ni lông có chứa ma túy xuống biển. Tuy nhiên, lực lượng chức năng đã kịp thời vớt được túi ni lông có chứa ma túy và ngăn chặn không cho Trương Đình T bỏ trốn. Tiến hành kiểm tra bên trong túi ni lông phát hiện có chứa: 01 (một) túi ni lông màu vàng trơn không có chữ, bên trong có chứa nhiều thảo mộc dạng cỏ, nghi là ma túy dạng cỏ và 16 (mười sáu) túi có chữ Tabacco dùng để phân chia thành gói; 01 (một) túi ni lông màu trắng đựng 03 (ba) cục được quấn giấy bạc, bên trong giấy bạc có nhiều viên tinh thể màu trắng đục, nghi là ma túy dạng đá; 01 (một) điện thoại NOKIA màu đen hiệu 105, đang sử dụng sim số 01675964207 và số tiền mặt là 173.000đ (một trăm bảy mươi ba ngàn đồng). Đồn Biên phòng Lý Sơn phối hợp với Công an huyện Lý Sơn tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong, tạm giữ các đồ vật, tài liệu nói trên để điều tra làm rõ.

Ngày 28/3/2018, Đồn Biên phòng Lý Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số 01 để giám định chất ma túy.

Ngày 31/3/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi có Kết luận số 311/KLGD-PC45 với nội dung:

Thảo mộc bên trong gói ni lông màu vàng trơn gửi giám định có trọng lượng là 70 gam, không tìm thấy thành phần chất ma túy thường gặp như: Methamphetamine, Cocaine, Heroine, Mocphin, Ketamine, MDMA, TFMPP, 2C-B, XLR-11, Cần sa...

Chất rắn, dạng tinh thể, màu trắng bên trong túi ni lông màu trắng gửi giám định có trọng lượng là 12,9 gam, có Methamphetamine là 48,5%. Do đó, trọng lượng Methamphetamine tinh chất có trong 12,9 gam mẫu gửi giám định là 6,2 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Ngày 30/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số 01/QĐTCGD-CQĐT để trưng cầu Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực miền Trung tại tỉnh Thừa Thiên - Huế giám định tâm thần đối với bị can Trương Đình T.

Ngày 09/7/2018, Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực miền Trung kết luận giám định pháp y tâm thần số: 585/KLGĐTC đối với bị can Trương Đình T với nội dung như sau:

\* Tại thời điểm gây án:

a. Kết luận về y học: Rối loạn tâm thần giống tâm thần phân liệt do sử dụng Methamphetamin (F19.50).

b. Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

\* Tại thời điểm hiện tại:

a. Kết luận về y học: Rối loạn tâm thần giống tâm thần phân liệt do sử dụng Methamphetamin (F19.50).

Đối tượng cần được điều trị ngoại trú và cách ly ma túy.

b. Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Đối với Võ Quang T, theo lời khai của Trương Đình T thì Võ Quang T là người đưa ma túy cho Trương Đình T tại quán cà phê Cây Khế thuộc xã Tịnh Hòa, TP. Quảng Ngãi và nhờ Trương Đình T mang ma túy ra Lý Sơn để Võ Quang T ra nhận đem bán và sẽ cho Trương Đình T tiền tiêu xài. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra đã làm việc với ông Võ Quang T, ông T thừa nhận có quen biết với Trương Đình T ở Lý Sơn sau nhiều lần đánh bạc và có cho ma túy đá để Trương Đình T sử dụng (số lượng ma túy rất ít, không xác định được trọng lượng, hàm lượng). Võ Quang T cũng thừa nhận vào ngày 27/3/2018 có gặp Trương Đình T tại quán cà phê Cây Khế nhưng không thừa nhận có đưa ma túy cho Trương Đình T đem ra Lý Sơn. Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trưng cầu trích xuất hình ảnh Camera tại quán cà phê Cây Khế, nhưng kết luận cho thấy Camera không có lưu lại hình ảnh gì. Ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ khác nên không đủ cơ sở chứng minh hành vi phạm tội của Võ Quang T.

Tại bản cáo trạng số 01/QĐ – VKS ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn đã truy tố Trương Đình T về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Trương Đình T(L) phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử bị cáo Trương Đình T(L) tù 7 đến 8 năm tù. Hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật TTHS năm 2015 và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã được niêm phong, trên phong bì có đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ngãi và có dòng chữ “mẫu vật hoàn trả sau giám định (60 gam cỏ, 11 gam MA, 16 bao gói)

Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước: Một điện thoại Nokia 105 sử dụng số sim 01675964207 của Trương Đình T.

Tiếp tục tạm giữ của Trương Đình T số tiền Việt Nam đồng là 173.000đ(một trăm bảy mươi ba ngàn đồng) để đảm bảo cho việc Thi hành án.

Luật Sư Trương Quang Tín bào chữa cho bị cáo Trương Đình T (L) có ý kiến: Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải hiện bị nhược điểm về tâm thần, hạn chế khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi, hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính, có 2 con nhỏ. Đề nghị áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s, q khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử bị cáo T dưới khung hình phạt do Viện kiểm sát đề nghị. Xử phạt bị cáo 5 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, Luật sư, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tại phiên tòa bị cáo Trương Đình T(L) thừa nhận hành vi phạm tội đúng với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn. Thể hiện vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/3/2018 bị cáo lên tàu đi từ Lý Sơn vào đến đất liền. Khi đến cảng Sa Kỳ thì đón xe ôm đến quán cây Khế thuộc xã Tịnh Hòa, thành phố Quảng Ngãi gặp ông Võ Quang T(L) ở thành phố Quảng Ngãi và cùng nhau ngồi uống nước, tại đây ông T nhờ bị cáo mang một túi ny lông có chứa ma túy về lý Sơn.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày Trương Đình T mang túi ny lông có chứa ma túy xuống tàu cao tốc chín nghĩa 02 để đi về Lý Sơn. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày bị cáo T mang túi ny lông có chứa ma túy rời khỏi tàu để đi về. Khi đến khu vực cảng Lý Sơn thì bị lực lượng đồn biên phòng Lý Sơn kiểm tra, kiểm soát nên bị cáo T sợ bị phát hiện liền vớt túi ny lông có chứa ma túy xuống biển, nhưng lực lượng chức năng đã kịp thời vớt được túi ny lông. Tiến hành kiểm tra bên trong túi ny lông phát hiện có 01 túi ny lông màu vàng trơn không có chữ, bên trong có chứa nhiều thảo mộc dạng cỏ và 16 túi có chữ tabacco dùng để phân chia thành gói, 01 túi ni lông màu trắng đựng 03 cục được quấn giấy bạc, bên trong giấy bạc có nhiều viên tinh thể màu trắng đục nghi là ma túy đá, 01 điện thoại nokia màu đen hiệu 105 sử dụng số sim 01675964207 và 173.000đ tiền việt nam đồng.

Ngày 28/3/2018 đồn biên phòng Lý Sơn ra quyết định trưng cầu giám định để giám định chất ma túy, ngày 31/3/2018 phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ngãi có kết luận số 311/KLGD-PC45 với nội dung:

+ Thảo mộc bên trong túi ni Lông màu vàng trơn có trọng lượng là 70 gam không tìm thấy thành phần chất ma túy thường gặp như: Methamphetamine, Cocaine, Heroine, Mocphin, Ketamine, MDMA, TFMPP, 2C-B, XLR-11, Cần sa...

+ Chất rắn, dạng tinh thể, màu trắng bên trong túi ni lông màu trắng gửi giám định có trọng lượng là 12,9 gam có Methamphetamine là 48,5%. Do đó, trọng lượng Methamphetamine tinh chất có trong 12,9 gam mẫu gửi giám định là 6,2 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

[2] Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện

Lý Sơn truy tố bị cáo Trương Đình T (L) về tội “ *Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Riêng Võ Quang T, bị cáo T khai có giao ma túy cho bị cáo vận chuyển nhưng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không đủ cơ sở xử lý Võ Quang T.

[4] Bị cáo T có đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài, và có ma túy để sử dụng, nên bị cáo cố tình thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Trong tình hình tội phạm về ma túy và hậu quả của việc sử dụng ma túy hiện nay đã gây mất trật tự an ninh xã hội ở địa phương. Nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt nêu trên là phù hợp.

[5] Tuy nhiên, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Không có cơ sở áp dụng điểm q khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt và không có cơ sở áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 áp dụng mức hình phạt dưới khung hình phạt cho bị cáo.

[6] Về tang vật vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 ; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật TTHS năm 2015. Điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì đã được niêm phong, trên phong bì có đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ngãi và có dòng chữ “ mẫu vật hoàn trả sau giám định (60 gam cỏ, 11 gam MA, 16 bao gói)

- Sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia 105 sử dụng số sim 01675964207 của Trương Đình T đựng trong 01 phong bì đã niêm phong, trên phong bì có đóng dấu đỏ của Đoàn biên phòng Lý Sơn.

- Hoàn trả số tiền 173.000đ(tiền việt Nam đồng) cho bị cáo Trương Đình T, vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 10 năm 2018 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Lý Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Sơn.

[7] Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Áp dụng Điều 23 NQ326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Trương Đình T phải chịu tiền án phí HSST.

Tuyên quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên.

### QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Trương Đình T (L)** phạm tội “ *Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm h, khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Áp dụng: điểm a khoản 2 ; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 NQ326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Bị cáo Trương Đình T(L) 07 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 27 tháng 3 năm 2018.

- Về tang vật vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã được niêm phong, trên phong bì có đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ngãi và có dòng chữ “ mẫu vật hoàn trả sau giám định (60 gam cỏ, 11 gam MA, 16 bao gói).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại nokia 105 của Trương Đình T sử dụng sim số 01675964207 được đựng trong một phong bì đã niêm phong, trên phong bì có đóng dấu đỏ của đồn biên phòng Lý Sơn.

Hoàn trả cho Trương Đình T số tiền 173.000đ( một trăm bảy ba ngàn) tiền Việt Nam đồng.

Các tang vật theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 10 năm 2018 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Lý Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Về án phí: Bị cáo Trương Đình T phải chịu 200.000đ ( hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- VKS nhân dân huyện Lý Sơn;
- Công an huyện Lý Sơn;
- Chi cục THADS huyện Lý Sơn;
- Bị cáo, Luật sư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Vũ Đức Lộc**